

Số: 14/2024/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 30 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 23 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 180/TTr-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra số 184/BC-HĐND ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước (sửa đổi, bổ sung tại khoản 28 Điều 1 Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ), bao gồm:

a) Các hoạt động đầu tư hệ thống thông tin, phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu để thiết lập, hình thành hệ thống nhằm mục đích tạo lập, cung cấp, truyền đưa, thu thập, xử lý, lưu trữ và trao đổi thông tin sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, sau khi được phân bổ dự toán ngân sách nhà nước (*sau đây gọi là dự án*);

b) Hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường, sau khi được phân bổ dự toán ngân sách nhà nước (*sau đây gọi là kế hoạch thuê*).

2. Đối với các hoạt động đầu tư, thuê dịch vụ công nghệ thông tin quy định tại khoản 1 Điều này sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau (*không bao gồm vốn đầu tư phát triển*) trong đó nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước chiếm tỷ lệ từ 30% trở lên hoặc lớn nhất trong tổng mức đầu tư, dự toán thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan hoạt động đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Kạn

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị từ 01 tỷ đồng trở lên/01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị dưới 01 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của cơ quan, đơn vị mình; quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động từ 500 triệu đồng trở lên đến dưới 01 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị từ 500 triệu đồng trở lên đến dưới 01 tỷ đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê của cơ quan, đơn vị trực thuộc và tương đương và của Ủy ban nhân dân cấp xã.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh và tương đương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin có giá trị dưới 500 triệu đồng/01 dự án hoặc kế hoạch thuê.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 23 (*kỳ họp chuyên đề*) thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 11 năm 2024./. *y*

Noi nhận: *m*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
 - Chính phủ;
 - VPCP, VPCTN;
 - Bộ Thông tin và Truyền thông;
 - Bộ Tài chính;
 - Vụ Pháp chế (*Bộ Tài chính*);
 - Cục Kiểm tra văn bản QPPL (*Bộ Tư pháp*);
 - TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
 - Đoàn ĐBQH tỉnh;
 - Đại biểu HĐND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
 - TT Huyện (*Thành*) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
 - Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
 - LĐVP;
 - Các phòng thuộc Văn phòng;
 - Lưu: VT, HS.
- X*

CHỦ TỊCH

Phương Thị Thanh